

Ôn tập cuối học kì I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ

- Làm đúng bài tập: Nối vần (trên mỗi toa tàu) với từng mặt hàng.
- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc *Chú bé trên cung trăng*.
- Nhớ quy tắc chính tả *ng / ngh*, làm đúng BT điền chữ **ng / ngh**.
- Tập chép đúng kiểu chữ, cỡ chữ, đúng chính tả 1 câu văn.

2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.
- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế
- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Ti vi để minh họa từ khóa, từ trong bài tập hoặc tranh ảnh, mẫu vật, vật thật.
- Vở Bài tập Tiếng Việt .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tiết 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
A. Hoạt động mở đầu <ul style="list-style-type: none">- GV gọi HS đọc bài <i>Ông bà em</i> (bài 93)- GV gọi HS nhận xét- GV nhận xét	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc- HS nhận xét
B. Hoạt động hình thành kiến thức mới	
1. Giới thiệu bài (2') <ul style="list-style-type: none">- GV nêu MĐYC của bài học.	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe
2. Hoạt động luyện tập:	
2.1. Bài tập 1 (Mỗi toa tàu chở gì?) (15')	
<ul style="list-style-type: none">- GV đưa lên bảng nội dung BT 1- GV chỉ vần ghi trên từng toa.- GV chỉ tên từng mặt hàng.- GV (Làm mẫu): dùng phấn để nối các viên thuốc và từ thuốc vào toa 1 có vần uôc.- GV cho HS làm bài trong VBT và báo cáo kết quả- GV cho cả lớp nhắc lại.	<ul style="list-style-type: none">- HS quan sát- HS đọc- HS đọc- HS nói: <i>Toa 1 (vần uôc) chở thuốc. Cả lớp nhắc lại.</i>- HS làm VBT- Cả lớp nhắc
2.2. Bài tập 2 (Tập đọc) (10') <ul style="list-style-type: none">a. GV chỉ hình minh họa, giới thiệu bài: Chú bé trên cung trăng chính là chú Cuội ngồi gốc cây đa. Những đêm trăng sáng, nhìn lên mặt trăng các em thường thấy bóng chú Cuội trên đó. Các em cùng nghe bài để biết vì sao chú Cuội lên cung trăng, ở đó chú cảm thấy thế nào.	<ul style="list-style-type: none">- HS nghe và quan sát

<p>b. GV đọc mẫu, nhấn giọng gây ấn tượng với các từ ngữ <i>ba bóng đen, cuốn, rất buồn, quá xa</i>.</p> <p>- GV giải nghĩa từ <i>cuốn</i> (kéo theo và mang đi nhanh, mạnh).</p> <p>c. GV yêu cầu HS gạch chân các từ sau: cung trắng, bóng đen mờ, mặt trắng, nghe, xưa kia, trần gian, cuốn, buồn và luyện đọc.</p> <p>* Củng cố, dặn dò (2')</p> <p>- GV nhận xét tiết học.</p> <p>- Ôn, đọc lại các vần đã học</p> <p>- Tìm xung quanh nơi em sống các sự vật, con vật có vần đã học</p>	<p>- HS nghe</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS quan sát, nghe và đọc</p>
---	---

Tiết 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* Ôn định tổ chức (1')</p> <p>2. Hoạt động luyện tập</p> <p>2.2 Tập đọc (BT 2) (12')</p> <p>d. Luyện đọc câu</p> <p>? Bài đọc có mấy câu?</p> <p>- GV chỉ từng câu cho cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng.</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc tiếp nối từng câu</p> <p>- GV hướng dẫn HS nghỉ hơi ở câu: <i>Một cơn gió đã cuốn chú / cùng gốc đa và nghe / lên cung trăng.</i></p> <p>e. GV tổ chức thi đọc tiếp nối 2 đoạn (2 câu/ 6 câu).</p> <p>2.3. Bài tập 3 (5')</p> <p>- GV nêu yêu cầu</p> <p>- GV: BT giúp các em ghi nhớ, củng cố quy tắc chính tả ng / ngh.</p> <p>- GV chỉ bảng quy tắc chính tả ng / ngh</p> <p>- GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.</p> <p>- GV chữa bài sau đó yêu cầu cả lớp đọc</p> <p>- GV yêu cầu HS đối chéo vở</p> <p>2.4. Tập chép (BT 4) (15')</p> <p>- GV viết lên bảng câu văn cần tập chép.</p> <p>- GV chú ý những từ dễ viết sai</p>	<p>- HS: 8 câu</p> <p>- Cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng (HS, cả lớp)</p> <p>- HS đọc (cá nhân, từng cặp)</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS đọc nối tiếp đoạn</p> <p>- HS đọc cả bài</p> <p>- Cả lớp đọc</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS nghe</p> <p>- Cả lớp đọc lại để ghi nhớ: + ng kết hợp với e, ê, i. + ng kết hợp với các chữ còn lại: a, o, ô, ơ, u, ư...</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- Cả lớp đọc kết quả: 1. nghe, 2. nghe, 3. ngỗng.</p> <p>- HS đối chiếu kết quả làm bài với đáp án; sửa lỗi (nếu sai).</p> <p>- HS đọc, cả lớp đọc câu</p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS nhìn mẫu chữ, chép lại câu văn (cỡ chữ vừa). - GV yêu cầu HS sau khi viết xong, soát lỗi, đổi bài, sửa lỗi cho nhau. - GV chữa bài cho HS, nhận xét chung. <p>3. Củng cố, dặn dò (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Về nhà đọc cho người thân nghe 	<p>văn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - HS viết vào vở - HS thực hiện - HS nghe
--	--

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

Tiếng Việt
- 207 -

Ôn tập cuối học kì I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng một đoạn văn, thơ khoảng 35 - 40 tiếng chứa vần đã học (*Một trí khôn hơn trăm trí khôn*)
- Rèn kĩ năng đọc cho HS

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Phiếu bốc thăm

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Khởi động

- HS hát 1 bài

2. Luyện tập – Thực hành

- Yêu cầu HS lên bốc thăm bài đọc, chuẩn bị 5 phút
- HS đọc bài, không nhất thiết HS phải đọc hết đoạn. GV có thể yêu cầu HS phân tích tiếng bất kì để tăng điểm cho HS
- GV nhận xét, đánh giá HS

Nội dung:

Bài 1.

- * Đọc (6 điểm) HS đọc bài: Một trí khôn hơn trăm khôn

Tổ vè

Chồn và gà rừng là bạn thân nhưng chồn ngầm xem thường gà. Một hôm, chồn tổ vè:

- Gà à, bạn có trí khôn chứ?
- Chỉ có tí ti. – Gà đáp.

Chồn ra vè: Tổ thì có cả trăm.

- * Trả lời câu hỏi: 1 điểm

? Con vật nào tổ vè xem thường bạn?

Bài 2.

* Đọc (6 điểm) HS đọc bài: Một trí khôn hơn trăm khôn

Bất ngờ

Vừa lúc đó, một bác nông dân cầm liềm đi qua.

Chồn và gà cuồng cuồng bỏ trốn. Chúng nấp trong đám cỏ rậm. Bác nông dân len giữa đám cỏ, đe: “ Ta đã nhìn rõ bọn mi. Cứ nằm yên đó nhé”.

* Trả lời câu hỏi: 1 điểm

? Thấy bác nông dân, gà và chồn đã làm gì?

Bài 3.

* Đọc (6 điểm) HS đọc bài: Một trí khôn hơn trăm khôn

Trí khôn của gà

Chồn và gà nghe thế thì ớn quá. Gà giục chồn: “ Bạn nghĩ kế gì đi!”. Chồn chả nghĩ ra kế gì. Nó nhờ gà nghĩ giúp. Gà thâm thì: “ Bạn cứ yên trí làm thế, làm thế...”.

* Trả lời câu hỏi: 1 điểm

? Khi bị nạn, ai đã nghĩ được kế?

Bài 4.

* Đọc (6 điểm) HS đọc bài: Một trí khôn hơn trăm khôn

Mắc lừa

Bác nông dân tóm được gà trong đám cỏ. Gà giả vờ ủ rũ. Bác ta liền bỏ gà trên cỏ để vỗ chồn. Gà vù lên đồng rơm, vươn cổ kêu: “ Ò ó o o...”. Bác liền bỏ chồn để vỗ gà. Chỉ chờ thế, chồn co giò biến mất.

* Trả lời câu hỏi: 1 điểm

? Ai đã mắc lừa gà?

Bài 5.

* Đọc (6 điểm) HS đọc bài: Một trí khôn hơn trăm khôn

Cảm phục

Chồn về đến nhà, vừa sợ, vừa thẹn, vừa cảm phục gà. Chồn đến tìm gà. Nó ân hận:

- Gà à, tí ti trí khôn của bạn còn hơn cả trăm trí khôn của tớ. Cảm ơn bạn nhé.

Từ hôm đó, chồn tin và quý gà hơn.

* Trả lời câu hỏi: 1 điểm

? Theo em, chồn đã rút ra được bài học gì?

3. củng cố dặn dò:

- Nhận xét tiết học

Tiếng Việt

- 208 -

Ôn tập cuối học kì I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Mỗi HS trong lớp đọc một đoạn văn, thơ khoảng 35 – 40 tiếng chứa vần đã học. Ngữ liệu kiểm tra là các đoạn đã được đánh số TT trong bài đọc mà để kiểm tra

đã giới thiệu (Một trí khôn hơn trăm trí khôn), cũng có thể là một bài ngắn, một đoạn bất kì trong các bài Tập đọc của SGK (đã học trước đó).

2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.
- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Ti vi, máy tính để minh họa từ khóa, từ trong bài tập hoặc tranh ảnh, mẫu vật, vật thật.

- HS: Bảng con, SHS, bộ thực hành Tiếng Việt

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

- GV làm các thăm ghi số các đoạn 1, 2, 3, 4, 5 (truyện Một trí khôn hơn trăm trí khôn) hoặc các đoạn của các văn bản khác (Nàng tiên cá, Chú bé trên cung trăng, Em bé của chuột con, Nước sông ngọt mát,...).
- HS lên bảng bốc thăm đoạn đọc.
- HS đọc trước lớp đoạn văn (không nhất thiết phải đọc hết cả đoạn). GV có thể yêu cầu HS phân tích 1 tiếng bất kì để tăng điểm cho HS.
- GV nhận xét, chấm điểm (theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành). Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.

Tiếng Việt

- 209 -

Ôn tập cuối học kì I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Viết đúng **vằng vặc, nhẹ nhàng, ngân nga, ngan ngát, om sòm, thỏ thẻ, um tùm, hăm hở, nhớn nhoe, chan chát** chữ thường, cỡ vừa, đúng kiểu, đều nét, đưa bút theo đúng quy trình viết, dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu trong vở Luyện viết 1, tập một.

2. Năng lực - phẩm chất:

- Rèn HS tính kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mĩ khi viết chữ
- HS chăm chỉ, tích cực hăng say, tự giác thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Biết giữ vở sạch- viết chữ đẹp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Chữ mẫu. Bảng phụ viết các tiếng, từ cần luyện viết.

- HS: Bảng con, phấn, vở Luyện viết.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu - GV cho HS hát	- HS hát
2. Luyện tập thực hành	

<ul style="list-style-type: none"> - GV viết lên bảng lớp tên bài và giới thiệu: Hôm nay chúng ta tập viết tiết 35 Ôn tập cuối học kì 1 - GV viết: vằng vặc, nhẹ nhàng, ngân nga, ngan ngát, om sòm, thổ thổ, um tùm, hăm hờ, nhớn nhơ, chan chát - GV vừa viết mẫu từng tiếng, từ vừa hướng dẫn quy trình. Chú ý độ cao các con chữ, cách nối nét, vị trí đặt dấu thanh ở từng chữ - GV yêu cầu HS thực hành viết. - GV hướng dẫn, giúp đỡ HS kết hợp nhận xét đánh giá - GV yêu cầu HS viết vào vở Luyện viết 1. - GV quan sát, giúp đỡ HS. - GV nhận xét, đánh giá bài viết <p>3. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét chung về các HS đọc trong tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS đọc - HS nghe - HS quan sát, lắng nghe. - HS thực hiện viết bảng con - HS viết vở Luyện viết 1, tiết 35 - HS lắng nghe
--	--

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

Tiếng Việt

- 210 -

Ôn tập cuối học kì I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Mỗi HS trong lớp đọc một đoạn văn, thơ khoảng 35 – 40 tiếng chứa vần đã học. Ngữ liệu kiểm tra là các đoạn đã được đánh số TT trong bài đọc mà để kiểm tra đã giới thiệu (Một trí khôn hơn trăm trí khôn), cũng có thể là một bài ngắn, một đoạn bất kì trong các bài Tập đọc của SGK (đã học trước đó).

2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.
- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tivi, máy tính để minh họa từ khóa, từ trong bài tập hoặc tranh ảnh, mẫu vật, vật thật.

- HS: Bảng con, SHS, bộ thực hành Tiếng Việt

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

- GV làm các thăm ghi số các đoạn 1, 2, 3, 4, 5 (truyện Một trí khôn hơn trăm trí khôn) hoặc các đoạn của các văn bản khác (Nàng tiên cá, Chú bé trên cung trăng, Em bé của chuột con, Nước sông ngọt mát,...).

- HS lên bảng bốc thăm đoạn đọc.
- HS đọc trước lớp đoạn văn (không nhất thiết phải đọc hết cả đoạn). GV có thể yêu cầu HS phân tích 1 tiếng bất kì để tăng điểm cho HS.
- GV nhận xét, chấm điểm (theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành). Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.

Tiếng Việt

- 211 -

Ôn tập cuối học kì I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Làm quen với chữ cái cỡ nhỏ, HS tập tô, tập viết các chữ cái cỡ nhỏ có độ cao tăng dần từ 1 li, hơn 1 li, 1,5 li, 2 li, 2,5 li. Viết đúng các chữ có chiều cao 2 li, hạ xuống còn 1 li: **a, ă, â, o, ô, ơ, c, e, ê, i, u, ư, m, n, v, x**; các chữ có chiều cao hơn 2 li, hạ xuống còn hơn 1 li: **r, s**; các chữ có chiều cao 3 li, hạ xuống còn 1,5 li: **t, tr**; các chữ có chiều cao 4 li, hạ xuống còn 2 li: **d, đ, p, qu**; các chữ có chiều cao 5 li, hạ xuống còn 2,5 li: **b, h, k, l, g, y**

2. Năng lực - phẩm chất:

- Rèn HS tính kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ
- HS chăm chỉ, tích cực hăng say, tự giác thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Biết giữ vở sạch- viết chữ đẹp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Chữ mẫu. Bảng phụ viết các chữ cần luyện viết.
- HS: Bảng con, phấn, vở Luyện viết.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu 2. Luyện tập – Thực hành <i>* Đánh giá đọc thành tiếng</i> - Giáo viên viết lên bảng lớp tên bài và giới thiệu: Hôm nay chúng ta tập viết tiết 36 Ôn tập cuối học kì 1 - Cả lớp nhìn bảng lớp, đọc: a, ă, â, o, ô, ơ, c, e, ê, i, u, ư, m, n, v, x - GV vừa viết mẫu từng tiếng, từ vừa hướng dẫn quy trình. Chú ý hạ độ cao các con chữ, điểm đặt bút, dừng bút - Các chữ có chiều cao 2 li, hạ xuống còn 1 li - Các chữ có chiều cao hơn 2 li, hạ xuống còn hơn 1 li - Các chữ có chiều cao 3 li, hạ xuống còn 1,5 li - Các chữ có chiều cao 4 li, hạ xuống còn 2 li	- HS hát - HS lắng nghe - HS đọc - HS quan sát, lắng nghe. - a, ă, â, o, ô, ơ, c, e, ê, u, ư, m, n, v, x... - r, s - t, tr - d, đ, p, qu

<ul style="list-style-type: none"> - Các chữ có chiều cao 5 li, hạ xuống còn 2,5 li - GV yêu cầu HS thực hành viết. - GV hướng dẫn, giúp đỡ HS kết hợp nhận xét đánh giá - GV cho HS viết vào vở Luyện viết 1. - GV quan sát, giúp đỡ HS. - GV nhận xét, đánh giá bài viết <p>3. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét chung về các HS đọc trong tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - b, h, k, l, g, y, ... - HS viết bảng con - HS viết vở
---	---

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

Tiếng Việt
- 212 -

Ôn tập cuối học kì I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Chép đúng kiểu chữ, cỡ chữ, đúng chính tả (tiết 37, vở *Luyện viết 1*, tập 1)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Vở luyện viết 1

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* Ổn định tổ chức</p> <p>1. Hoạt động mở đầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu MĐYC của bài <p>2. Luyện tập – Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời cả lớp nhìn bảng đọc to, rõ câu văn cần chép. - GV vừa viết, vừa hướng dẫn HS - HS viết xong, GV đọc lại câu văn cho HS soát lỗi. - GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau chữa lỗi. - GV chữa bài cho HS, nhận xét chung. <p>3. Củng cố, dặn dò</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát và lắng nghe. - HS đọc câu văn, chú ý những từ các em dễ viết sai - HS nhìn mẫu, chép câu văn vào vở luyện viết - cỡ chữ vừa. - HS viết xong, tự rà soát lỗi - HS đổi bài với bạn, sửa lỗi cho nhau. - HS nghe

chỗ trống. - GV viết lên bảng phụ câu văn cần tập chép, nêu yêu cầu của BT2 nhắc HS cần chép lại đúng chính tả, đúng kiểu chữ, cỡ chữ. 2.2. HS làm bài - GV yêu cầu HS làm bài độc lập 2.3. GV chữa bài cho HS - GV lần lượt chữa các bài tập - GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau chữa lỗi. - GV chữa bài cho HS, nhận xét chung. 3. Củng cố, dặn dò - GV biểu dương những HS kể chuyện hay. - Yêu cầu HS về nhà kể lại cho người thân nghe.	- HS làm bài - HS làm xong, tự rà soát lỗi - HS đổi bài với bạn, sửa lỗi cho nhau. - HS nghe
---	---

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

Tiếng Việt

- 214 -

Ôn tập cuối học kì I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ

- Đọc đúng, hiểu và làm đúng các BT nối ghép, đọc hiểu.
- Nhớ quy tắc chính tả c/k, làm đúng BT điền chữ c hoặc k
- Chép đúng câu văn

2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.
- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế
- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Ti vi để chiếu để chiếu hình minh họa từ khóa và từ trong bài tập mở rộng vốn từ hoặc tranh ảnh, mẫu vật, vật thật.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu 1.1. Ổn định tổ chức 1.2. Giới thiệu bài - GV: Các em sẽ luyện tập, làm bài kiểm tra viết trong SGK 2. Hoạt động luyện tập 2.1. GV giải thích đề, HS chuẩn bị làm bài Phần A - Đọc	- HS quan sát và lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu của BT1 (<i>Nối từ ngữ với hình</i>), hướng dẫn cách làm bài. - GV nêu yêu cầu của BT2 (<i>Đọc thầm truyện Thần ru ngủ</i>; sau đó làm BT lựa chọn ý trả lời đúng (a hay b) - GV hướng dẫn HS đọc từng câu, đọc cả bài <i>Thần ru ngủ</i> <p>Phần B - Viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu của BT1, nhắc HS ghi nhớ quy tắc chính tả để điền đúng chữ c hoặc k vào chỗ trống. - GV viết lên bảng phụ câu văn cần tập chép, nêu yêu cầu của BT2 nhắc HS cần chép lại đúng chính tả, đúng kiểu chữ, cỡ chữ. <p>2.2. HS làm bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS làm bài độc lập <p>2.3. GV chữa bài cho HS</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV lần lượt chữa các bài tập - GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau chữa lỗi. - GV chữa bài cho HS, nhận xét chung. <p>3. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV biểu dương những HS kể chuyện hay. - Yêu cầu HS về nhà kể lại cho người thân nghe. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc thầm từng từ ngữ, nối từng từ với hình tương ứng. - HS nghe - HS đọc - HS nghe - HS làm bài - HS làm xong, tự rà soát lỗi - HS đổi bài với bạn, sửa lỗi cho nhau. - HS nghe
--	---

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....